

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST  
Ngày: 29- 9 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Bò Quốc Khánh;
2. Bà Lê Nhật Linh.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện U, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Xông Bá M**, sinh năm 1989 tại tỉnh A; Hộ khẩu thường trú: Bản Xiềng Xí, xã Na Ngoi, huyện K, tỉnh A.

Nơi làm việc: Khu công nghiệp B, Thị trấn B, huyện U, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: H; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Xông Bá T, sinh năm 1966 và bà Vừ A P, sinh năm 1965; có 05 chị, em. Lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2007; vợ: Và Y Đ, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có 03 người con. Lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 21/3/2021 cho đến nay; có mặt.

***Bị hại:*** Huỳnh Thị V, sinh năm 1974 (Chết)

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1. Ông Huỳnh T, sinh năm 1974; địa chỉ: F6/35A ấp 6, xã Vĩnh Lộc B, huyện C, thành phố H.

2. Bà Lê Thị V1, sinh năm 1952, địa chỉ: Ấp Thạnh Đ, xã Lý Văn L, thành phố M, tỉnh M.

3. Ông Huỳnh Vĩnh K, sinh năm 2000, địa chỉ: ấp 6, xã B, huyện Bình C, thành Phố H và địa chỉ số: quốc lộ 1, khu phố 3, phường Tân H, quận 12, thành Phố H; Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Huỳnh T, bà Lê Thị V1 có ông Huỳnh Vĩnh K, sinh năm 2000, địa chỉ: F6/35A ấp 6, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình C, thành Phố H và địa chỉ số: quốc lộ 1, khu phố 3, phường T, quận 12, thành Phố H; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD , địa chỉ: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà G, số x Phan Đ, phường y, quận B, thành Phố H do bà Nguyễn Thị Minh Hòa, sinh năm 1994, địa chỉ: Khối 2, thị T, huyện T, tỉnh Q- là người đại diện hợp pháp; Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Bà Thiều Thị Thanh T, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp , xã B, huyện Bình C, thành Phố H; Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Huỳnh Văn K (vắng mặt).

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Xông Bá M bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện U truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Xông Bá M và Huỳnh Thị V (sinh năm: 1974. ĐKKHKT: xã B, huyện Bình C, TP Hồ Chí Minh) làm chung công ty có địa chỉ tại thị trấn B, huyện U, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/01/2021, Xông Bá M và Huỳnh Thị V cùng dự tiệc tất niên cuối năm của công ty; M có uống bia. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô biển số 37K1-172.57 lưu thông trên đoạn đường CN7 thuộc Khu công nghiệp (KCN) B, thị trấn B, huyện U theo hướng từ cổng KCN B đến vòng xuyên KCN B để về phòng trọ. Lúc này, M nhìn thấy chị Huỳnh Thị V đang điều khiển xe mô tô biển số 52N8-7915 lưu thông cùng chiều phía trước ở làn đường thứ 2 (tính từ dải phân cách), cách xe của M khoảng 40m. M điều khiển xe mô tô vượt xe chị V nhưng đã để xe mô tô của M đụng vào phía sau xe mô tô của chị V làm M, chị V và 02 xe mô tô cùng ngã xuống đường. Hậu quả, chị V tử vong tại hiện trường còn M bị thương phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B.

Công an thị trấn B tiếp nhận tin báo, bảo vệ hiện trường, sau đó chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U, tỉnh Bình Dương để điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông thể hiện: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, có dải phân cách cứng bê tông chia mặt đường thành hai chiều phương tiện lưu thông riêng biệt, mỗi phần đường rộng 10m50 được chia thành hai làn xe lưu thông bằng vạch sơn trắng

không liền nét. Làn đường thứ nhất tiếp giáp với dây phân cách cứng rộng 5m10, làn thứ hai tiếp giáp với làn thứ nhất có chiều rộng 5m40.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/PC09-GDPY ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B xác định nguyên nhân chết của Huỳnh Thị V do chấn thương sọ não, dập não, xuất huyết não.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Trung tâm y tế thị xã T, tỉnh Bình Dương đối với Huỳnh Thị V có kết quả không phát hiện cồn trong máu.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Trung tâm y tế thị xã T, tỉnh B đối với Xồng Bá M có kết quả là 36,9mmol/l (tương đương 169,74mg/100ml).

Tại bản kết luận giám định số 58 ngày 09/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mặt bên phải xe mô tô biển số 37K1-172.57 va chạm mặt bên trái đuôi xe mô tô biển số 52N8-7915 làm hai xe mô tô đổ ngã qua phải, va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

Ngày 10/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Xồng Bá M để điều tra về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đối với xe mô tô biển số 52N8-7915 do Thiều Thị T (sinh năm: 1984; HKTT: ấp 6, xã B, huyện Bình C, thành Phố H) đứng tên chủ sở hữu. Chị Thảo đã bán lại cho chị Huỳnh Thị V nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho đại diện của bị hại là Huỳnh Vĩnh K (con ruột bị hại) (sinh năm: 2000; HKTT: ấp 6, xã L, huyện Bình C, thành Phố H).

Chiếc xe mô tô biển số 37K1-172.57 do Xồng Bá M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 12/11/2020, M thế chấp xe mô tô này cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD, địa chỉ: Số C, đường L, phường i, quận B, thành Phố H để vay số tiền 24.000.000 đồng. Qua làm việc Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD yêu cầu nhận lại xe để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U đang tạm giữ và đề nghị chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện U để xử lý theo quy định.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 186671768 mang tên Xồng Bá M; 01 giấy phép lái xe số 400134018638 mang tên Xồng Bá M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U đang tạm giữ và đề nghị chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện U để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Xồng Bá M đã bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 80.000.000 đồng (Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Huỳnh Vĩnh K

xác nhận đã nhận đủ 80.000.000 đồng); ngoài ra, người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo M bồi thường thêm tổng số tiền 250.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-BTU ngày 06/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Xồng Bá M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ông K yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại thêm số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Vĩnh K xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Xồng Bá M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Chiếc xe mô tô biển số 37K1-172.57 do Xồng Bá M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 12/11/2020, M thế chấp xe mô tô này cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD, địa chỉ: thành Phố H để vay số tiền 24.000.000 đồng. Qua làm việc Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD yêu cầu nhận lại xe để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tại phiên tòa, mặc dù người đại diện hợp pháp cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD có đơn xin vắng mặt nhưng bị cáo M từ chối không nhận lại xe mà đồng ý giao lại chiếc xe mô tô biển số 37K1-172.57 cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD để phát mãi thanh toán nợ theo yêu cầu của công ty, thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

Đề nghị trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân số 186671768 mang tên Xồng Bá M; 01 giấy phép lái xe số 400134018638 mang tên Xồng Bá M.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố, thống nhất các kết luận giám định, kết quả khám nghiệm hiện trường, bị cáo không tranh luận đối với bản luận tội của Viện Kiểm sát; trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt; người đại diện hợp pháp cho bị hại cũng không tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện U, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử và quyền, nghĩa vụ của họ nên căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự HĐXX giải quyết vắng mặt họ.

[3] Lời khai và nhận tội của bị cáo Xông Bá M là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Cáo trạng số 64/CT-VKS-BTU ngày 14/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U truy tố bị cáo Xông Bá M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Xông Bá M đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 đã được sửa đổi tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia năm 2019; đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Luật giao thông đường bộ năm 2008. Đồng thời đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi vượt xe của bị cáo không đúng quy tắc an toàn giao thông là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong nhân dân, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra hậu quả rất nghiêm trọng, làm 01 người chết. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn bất chấp. Do đó, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, đáp ứng tình hình xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ trên địa bàn huyện hiện nay.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như sau:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không; Nhân thân: Không.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền là 80.000.000 đồng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Vĩnh K xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính, gia đình bị cáo có ông nội (Xông N H) được Nhà Nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng)

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Xông Bá M phải bồi thường cho gia đình bị hại là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) bao gồm tiền tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng, tiền sửa chữa xe, tiền thuê nhà. Bị cáo đồng ý nên HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về mức bồi thường thiệt hại.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt, mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Chiếc xe mô tô biển số 37K1-172.57 do Xông Bá M đứng tên chủ sở hữu. M thế chấp xe mô tô này cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD để vay số tiền 24.000.000 đồng. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD yêu cầu nhận lại xe để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tại phiên tòa, bị cáo M từ chối không nhận lại xe mà đồng ý giao lại chiếc xe mô tô biển số 37K1-172.57 cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON để phát mãi thanh toán nợ, thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo nên HĐXX ghi nhận.

Viện Kiểm sát đề nghị Trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân số 186671768 mang tên Xông Bá M; 01 giấy phép lái xe số 400134018638 mang tên Xông Bá M là có căn cứ, HĐXX chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 584, 585, 586, 590, 591, 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

1. Về tội danh và hình phạt:

T bố bị cáo **Xông Bá M** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Xông Bá M** 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo **Xông Bá M** có trách nhiệm bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị V với số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trả lại 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 186671768 do Công an tỉnh A cấp ngày 02/02/2015 cho **Xông Bá M** và 01 giấy phép lái xe số 400134018638 do Sở giao thông vận tải A cấp ngày 13/6/2013 cho **Xông Bá M**.

- Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 37K1-172.57; số máy: JF86E2400; số khung: RLHJF5834LY, số loại Vison, nhãn hiệu Honda; màu sơn đen xám (xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông).

*(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U và Chi cục Thi hành án dân sự huyện U).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Xông Bá M** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 12.500.000 đồng (Mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện U;
- Công an huyện U;
- Chi cục THADS huyện U;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Hùng**





